

T2

T1

2 / ngày x 2 tháng

N7

N5 | N6

4 / ngày x 3 ngày

N4

N2

N1 | N3

6 / ngày x 4 ngày

Lựa chọn cho bệnh nhân trị

Giảm triệu chứng đau - sưng phù - ngứa sau phẫu thuật



Giảm số cơn trĩ cấp tái phát



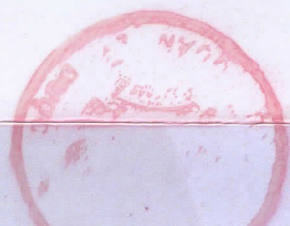
Ngưng chảy máu ngay ngày thứ 3 điều trị



Tài liệu thông tin cho cán bộ y tế
Thông tin kê toa xem trang số 4

daflon 500 mg

Phân đoạn Flavonoid vi hạt tinh chế



Tài liệu thông tin cho cán bộ y tế

THÀNH PHẦN: Một viên bao chứa. **Hoạt chất:** Phân đoạn flavonoid vi hạt tinh chế ứng với: Diosmin 450mg, các flavonoid biểu thị bằng hesperidin 50mg. **TRÌNH BÀY:** Hộp 4 vỉ, mỗi vỉ 15 viên bao phim. **CHỈ ĐỊNH:** Thuốc trợ tĩnh mạch (tăng trương lực tĩnh mạch) và bảo vệ mạch (tăng sức kháng của các mạch máu nhỏ). Dùng trong điều trị các rối loạn tuần hoàn tĩnh mạch (đau, sưng, nặng chân, bứt rứt) và điều trị các triệu chứng của cơn trĩ cấp. **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Nhạy cảm với hoạt chất hay với bất kỳ thành phần nào của tá dược. **CẢNH BÁO ĐẶC BIỆT VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:** Dùng thuốc này để điều trị triệu chứng đợt trĩ cấp, không cản trở việc điều trị tại chỗ vùng hậu môn. Nếu các triệu chứng không thuyên giảm nhanh, cần tiến hành khám hậu môn trực tràng và đánh giá lại việc điều trị. **TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:** Chưa tiến hành các nghiên cứu về tương tác thuốc. Tuy nhiên sau khi thuốc được đăng ký, với kinh nghiệm sử dụng thuốc trên một lượng lớn bệnh nhân, cho đến nay chưa có một báo cáo nào về tương tác của thuốc. **KHẢ NĂNG SINH SẢN, MANG THAI VÀ CHO CON BÚ:** Mang thai: trong các nghiên cứu trên người, chưa ghi nhận ảnh hưởng gây độc cho thai nhi và tác dụng không mong muốn của thuốc. Cho con bú: không nên dùng thuốc này trong thời kỳ cho con bú. **ẢNH HƯỞNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Trong các tài liệu tổng quan về phân đoạn flavonoid, về cơ bản DAFLON ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và vận hành máy móc. **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Rối loạn hệ thần kinh: Hiếm gặp: chóng mặt, đau đầu, khó chịu. Rối loạn dạ dày ruột: Phổ biến: tiêu chảy, khó tiêu, buồn nôn, nôn. Không phổ biến: viêm đại tràng. Rối loạn về da và mô dưới da: Hiếm gặp: phát ban, ngứa, sẩn ngứa. Chưa được biết đến: phù cục bộ vùng mặt, môi, mí mắt. Ngoại lệ: phù Quincke. **LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:** Đường uống: Uống vào thời gian bữa ăn. **Suy tĩnh mạch:** 2 viên mỗi ngày: một lần uống vào bữa trưa và một lần uống vào bữa tối. **Trĩ cấp:** 4 ngày đầu, mỗi ngày 6 viên; sau đó mỗi ngày dùng 4 viên trong 3 ngày tiếp theo. **QUÁ LIỀU:** Chưa có báo cáo này về việc dùng quá liều Daflon. **BẢO QUẢN:** Dưới 30°C. **HẠN DÙNG:** 4 năm kể từ ngày sản xuất. **NHÀ SẢN XUẤT:** Les Laboratoires Servier Industries, Pháp. **ĐỊA CHỈ NHÀ SẢN XUẤT:** 905 Route de Saran, 45520 Gidy, France.